

**TÒA ÁN NHÂN DÂN CẤP CAO
TẠI THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 890/2022/HC-PT

Ngày 14 - 11 - 2022

*V/v Khiếu kiện quyết định hành chính
trong lĩnh vực xuất bản.*

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN CẤP CAO TẠI THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Lê Thúy Cầu

Các thẩm phán:

Ông Trần Xuân Minh

Ông Nguyễn Văn Hùng

- Thư ký phiên tòa: Ông Đinh Thế Mạnh - Thư ký Tòa án nhân dân cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Minh Sơn - Kiểm sát viên.

Ngày 14 tháng 11 năm 2022 tại trụ sở Tòa án nhân dân cấp cao tại thành phố Hồ Chí Minh xét xử phúc thẩm công khai vụ án hành chính phúc thẩm thụ lý số 416/2022/TLPT-HC ngày 27-7-2022 về việc “*Khiếu kiện quyết định hành chính trong lĩnh vực xuất bản*”.

Do Bản án hành chính sơ thẩm số 04/2022/HC-ST ngày 24-5-2022 của Tòa án nhân dân tỉnh Vĩnh Long bị kháng cáo.

Theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử phúc thẩm số 2128/2022/QĐPT ngày 26-10-2022; giữa các đương sự:

*** Người khởi kiện:** Chị **Lữ Thị L**, sinh năm 1979; địa chỉ: Số 51/7 M, Phường 3, thành phố V, tỉnh Vĩnh Long; có mặt.

Người đại diện theo ủy quyền của chị L: Chị Lê Thị H, sinh năm 1978; địa chỉ: Số 164/66/12G, đường B, phường 12, quận G, thành phố Hồ Chí Minh; có mặt.

Người bảo vệ quyền, lợi ích hợp pháp của chị L: Chị Dương Hiếu Th, sinh năm 1994; địa chỉ: Số 687/24, đường L, phường 10, quận T, thành phố Hồ Chí Minh; có mặt.

*** Người bị kiện:**

- **Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố V, tỉnh Vĩnh Long:** Ông Đặng Văn L, có đơn xin xét xử vắng mặt.

Người bảo vệ quyền, lợi ích hợp pháp của Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố V: Bà Lưu Thị Hồng Th, sinh năm 1969; địa chỉ: Số 111/10/15 đường P, phường 4, thành phố V, tỉnh Vĩnh Long; có mặt.

- Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Vĩnh Long.

Người đại diện theo ủy quyền: Ông Lê Quang T - Phó Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Vĩnh Long (Văn bản ủy quyền số 286/QĐ-UBND ngày 15-02-2022), có đơn xin xét xử vắng mặt.

Người bảo vệ quyền, lợi ích hợp pháp của Chủ tịch UBND tỉnh Vĩnh Long: Ông Nguyễn Chiến T - Chức vụ Trưởng phòng Báo chí, xuất bản và Bru chính viễn thông Sở thông tin và truyền thông Vĩnh Long, có mặt.

*** Người kháng cáo:** Người khởi kiện chị Lữ Thị L.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo bản án sơ thẩm thì nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Chị Lữ Thị L trình bày: Ngày 18-4-2020 khi đến giao dịch tại Ngân hàng TMCP Đ chi nhánh Vĩnh Long, Chị L có giới thiệu cho các nhân viên ngân hàng về bộ môn khí công Pháp luân công vì chị nhận thấy đây là bộ môn luyện tập tốt cho sức khỏe, chị L có tặng cho các nhân viên ngân hàng 07 bộ tài liệu có nội dung giới thiệu về Pháp luân đại pháp (Pháp luân công).

Ngày 21-4-2020, Chủ tịch Ủy ban nhân dân (UBND) thành phố V ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 1423/QĐ-XPVPHC, xử phạt chị L số tiền 4.000.000 đồng về hành vi “phát hành trái phép các sản phẩm in không phải là xuất bản phẩm”. Không đồng ý quyết định xử phạt số 1423, chị L khiếu nại đến Chủ tịch UBND thành phố V yêu cầu hủy quyết định. Ngày 24-7-2020, Chủ tịch UBND thành phố V ban hành quyết định số 2914/QĐ-UBND về giải quyết khiếu nại với nội dung không chấp nhận yêu cầu của chị L. Không đồng ý quyết định này chị L tiếp tục khiếu nại lên Chủ tịch UBND tỉnh Vĩnh Long. Ngày 09-12-

2020, Chủ tịch UBND tỉnh Vĩnh Long ban hành quyết định số 3303/QĐ-UBND cũng không chấp nhận yêu cầu của chị L.

Ngày 19-4-2021, Chủ tịch UBND thành phố V ban hành quyết định số 2058/QĐ-CCXP về việc cưỡng chế khấu trừ tiền từ tài khoản của chị L, ngày 22-4-2021 chị L nhận được quyết định cưỡng chế. Sau đó, chị L tiếp tục khiếu nại đến Chủ tịch UBND thành phố V và được Chủ tịch UBND thành phố V ban hành quyết định số 10636/QĐ-UBND ngày 19-11-2021 với nội dung không chấp nhận yêu cầu của chị L.

Nhận thấy, Chủ tịch UBND thành phố V áp dụng điểm c, khoản 2, Điều 27 Nghị định 159/2013/NĐ-CP của Chính phủ quy định xử phạt vi phạm hành chính trong hoạt động báo chí, xuất bản để xử phạt chị là không đúng đối tượng, vì nghị định này áp dụng đối với các tổ chức, cá nhân có hành vi vi phạm hành chính trong hoạt động báo chí, xuất bản trên lãnh thổ nước Việt Nam, mà theo khoản 3 Điều 4 Luật xuất bản năm 2012 định nghĩa “hành vi phát hành xuất bản phẩm là cho, tặng xuất bản phẩm” chứ điều luật không định nghĩa phát hành bao gồm “cho tặng tài liệu không phải là xuất bản phẩm” chị không phải là người đứng đầu cơ sở phát hành xuất bản phẩm nên không phải chịu sự điều chỉnh theo quy định tại Điều 40 Luật xuất bản. Chủ tịch UBND thành phố V đã xác định các tài liệu Pháp luân công chị tặng cho nhân viên ngân hàng không phải là xuất bản phẩm. Ngoài ra, trong hệ thống các văn bản pháp luật Việt Nam hiện hành thì không có văn bản nào định nghĩa cụ thể về hành vi “phát hành các văn bản in không phải là xuất bản phẩm” nên không có căn cứ pháp lý xác định hành vi của chị là trái phép. Như vậy, chị không có hành vi “phát hành” theo Luật xuất bản nên không phải là đối tượng bị điều chỉnh bởi Nghị định 159. Chủ tịch UBND thành phố V ban hành quyết định xử phạt vi phạm hành chính đối với chị là sai đối tượng. Quyết định giải quyết khiếu nại lần đầu số 2914 của Chủ tịch UBND thành phố V và Quyết định giải quyết khiếu nại lần hai số 3303 của Chủ tịch UBND tỉnh Vĩnh Long đều không chấp nhận yêu cầu của chị, giữ nguyên quyết định xử phạt số 1423 làm ảnh hưởng đến quyền lợi của chị.

Đối với quyết định cưỡng chế số 2058 ban hành ngày 19/4/2021, chị L nhận ngày 22-4-2021, trong quyết định cho chị thời hạn tự nguyện thi hành là 15 ngày kể từ ngày nhận quyết định. Theo quy định tại Điều 74 Luật xử lý vi phạm hành chính năm 2012 thì thời hiệu thi hành quyết định xử phạt vi phạm hành chính là 01 năm kể từ ngày ra quyết định, quá thời hạn này thì không thi hành quyết định đó nữa, trong trường hợp cố tình trốn tránh thì thời hiệu được tính kể từ thời điểm chấm dứt hành vi trốn tránh, trì hoãn. Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 1423 ban hành ngày 21-4-2020 đến ngày 22-4-2021 chị L mới nhận

được quyết định cưỡng chế thi hành số 2058 là đã quá thời hạn 01 năm, trong thời gian này chị vẫn sinh sống tại địa phương, không cố tình trốn tránh, trì hoãn. Như vậy, Chủ tịch UBND thành phố V ban hành quyết định cưỡng chế số 2850 trái với quy định của pháp luật, từ đó ban hành quyết định giải quyết khiếu nại số 10636 cũng trái quy định pháp luật.

Do đó, chị L khởi kiện yêu cầu hủy các quyết định hành chính gồm: Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 1423, Quyết định cưỡng chế khấu trừ tiền từ tài khoản số 2058, quyết định giải quyết khiếu nại lần đầu số 2914, Quyết định giải quyết khiếu nại lần hai số 3303, Quyết định giải quyết khiếu nại lần đầu số 10636, yêu cầu Chủ tịch UBND thành phố V công khai xin lỗi và bồi thường thiệt hại cho chị bằng cách hoàn trả lại cho chị số tiền đã cưỡng chế trái pháp luật là 3.511.000 đồng.

* Quan điểm của Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp cho người khởi kiện: Chị L không phải là nhà xuất bản, hành vi của chị tặng cho nhân viên ngân hàng các tài liệu Pháp luân công không thỏa mãn dấu hiệu “phát hành” theo Điều 40 của Luật xuất bản, nên Chủ tịch UBND thành phố V căn cứ điểm c, khoản 2, Điều 27 Nghị định 159/2013/NĐ-CP của Chính phủ quy định xử phạt vi phạm hành chính trong hoạt động báo chí, xuất bản để xử phạt vi phạm hành chính đối với chị L là không đúng đối tượng. Đối với quyết định cưỡng chế, tính từ ngày ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính (21-4-2020) đến ngày chị L nhận được quyết định cưỡng chế số 2058 (22-4-2021) và trong quyết định cưỡng chế còn cho chị thời hạn 15 ngày để thi hành quyết định cưỡng chế. Như vậy thời hạn tính từ ngày ra quyết định xử phạt đến ngày cưỡng chế thi hành là đã quá 01 năm. Theo quy định của Điều 74 Luật xử lý vi phạm hành chính thì thời hiệu thi hành quyết định xử phạt vi phạm hành chính đối với chị L đã hết. Do đó, đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu khởi kiện của chị L hủy các quyết định hành chính nêu trên.

* Chủ tịch UBND thành phố V trình bày:

Ngày 15-4-2020, bà Lữ Thị L đến ngân hàng TMCP Đ - Chi nhánh Vĩnh Long thực hiện giao dịch và có tặng cho các nhân viên ngân hàng 07 bộ tài liệu Pháp luân đại pháp, 07 móc khóa hình hoa sen, 07 tờ giấy ghi lời ngỏ, 07 danh thiếp ghi pháp luân công và 07 khẩu trang, sau khi chị L ra về thì ngân hàng có thông báo cho Công an Phường 4 sự việc trên. Ngày 16-4-2020, tại trụ sở Công an phường 4, Đội kiểm tra Văn hóa thông tin thành phố V mời chị L đến lập biên bản vi phạm hành chính đối với bà về hành vi phát hành trái phép các sản phẩm in không phải là xuất bản phẩm theo quy định tại điểm c, khoản 2, Điều 27 Nghị

định 159/2013/NĐ-CP của Chính phủ quy định xử phạt vi phạm hành chính trong hoạt động báo chí, xuất bản nhưng chị L không đồng ý ký tên vào biên bản.

Ngày 21-4-2020, Chủ tịch UBND thành phố V ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 1423 đối với chị L về hành vi “phát hành trái phép các sản phẩm in không phải là xuất bản phẩm”, chị L không đồng ý nên khiếu nại, ngày 24-7-2020 Chủ tịch UBND thành phố V ban hành quyết định số 2914 giải quyết khiếu nại không chấp nhận yêu cầu của chị L, chị L tiếp tục khiếu nại lên Chủ tịch UBND tỉnh Vĩnh Long, ngày 09-12-2020 Chủ tịch UBND tỉnh Vĩnh Long ban hành quyết định số 3303/QĐ-UBND giải quyết khiếu nại lần hai, không chấp nhận yêu cầu của chị L. Ngày 10-9-2020 và 18-01-2021 Phòng văn hóa thông tin thành phố V kết hợp cùng các ban ngành đoàn thể thành phố và UBND phường 3, thành phố V vận động chị L chấp hành quyết định xử phạt nhưng chị L vẫn không đồng ý thực hiện quyết định do đó, ngày 19-4-2021 Chủ tịch UBND thành phố V ban hành quyết định số 2058/QĐ-CCXP cưỡng chế khấu trừ tiền từ tài khoản của chị L, chị L vẫn không đồng ý quyết định cưỡng chế nên tiếp tục khiếu nại, ngày 19-11-2021 Chủ tịch UBND thành phố V ban hành quyết định số 10636/QĐ-UBND bác khiếu nại của chị L. Đến nay đã cưỡng chế thu hồi xong số tiền 3.511.000 đồng từ tài khoản của chị L.

Theo quy định tại điểm a khoản 2 Điều 10 Luật xuất bản thì nghiêm cấm thực hiện hành vi xuất bản mà không đăng ký, không có quyết định xuất bản hoặc không có giấy phép xuất bản. Như vậy, hành vi của chị L là trái phép. Do đó, Chủ tịch UBND thành phố V ban hành quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 1423, quyết định cưỡng chế khấu trừ tiền từ tài khoản số 2058, quyết định giải quyết khiếu nại lần đầu số 2914 và quyết định giải quyết khiếu nại đối với quyết định cưỡng chế số 10636 là hợp pháp, nên không chấp nhận yêu cầu khởi kiện của chị L.

* Quan điểm của Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp cho Chủ tịch UBND thành phố V: Việc chị L tặng, cho các nhân viên ngân hàng những tài liệu in có nội dung tuyên truyền về Pháp luân công là hành vi “phát hành” sản phẩm in theo quy định tại khoản 4 Điều 4 Luật xuất bản, hành vi của chị L là trái phép do các sản phẩm in này có nội dung tuyên truyền môn tập luyện khí công Pháp luân công chưa được cơ quan có thẩm quyền cấp phép hoạt động nên Chủ tịch UBND thành phố V áp dụng điểm c, khoản 2, Điều 27 Nghị định 159/2013/NĐ-CP của Chính phủ quy định xử phạt vi phạm hành chính trong hoạt động báo chí, xuất bản để xử phạt vi phạm hành chính đối với chị L là có cơ sở. Do chị L không tự nguyện chấp hành quyết định xử phạt, Chủ tịch UBND thành phố V thành lập tổ công tác đến vận động nhiều lần nhưng chị L trình bày do dịch bệnh,

kinh tế khó khăn để từ từ nộp phạt nhưng sau đó vẫn không chấp hành. Do đó, Chủ tịch UBND thành phố V mới ra quyết định cưỡng chế. Về thời hạn ra quyết định cưỡng chế là đúng theo quy định tại Điều 74 Luật xử lý vi phạm hành chính, vì ngày ra quyết định xử phạt là ngày 22-4-2020 ngày ra quyết định cưỡng chế là ngày 19-4-2021 (chưa quá thời hạn 01 năm). Từ những căn cứ trên, đề nghị Tòa án bác toàn bộ yêu cầu khởi kiện của chị L.

* Người bị kiện Chủ tịch UBND tỉnh Vĩnh Long trình bày:

Theo giải thích tại khoản 1, 3 và 4 Điều 4 Luật xuất bản năm 2012, các từ ngữ sau đây được hiểu như sau:

Xuất bản là việc tổ chức, khai thác bản thảo, biên tập thành bản mẫu để in và phát hành hoặc để phát hành trực tiếp qua các phương tiện điện tử.

Phát hành là việc thông qua một hoặc nhiều hình thức mua, bán, phân phát, tặng, cho, cho thuê, cho mượn, xuất khẩu, nhập khẩu, hội chợ, triển lãm để đưa xuất bản phẩm đến người sử dụng.

Xuất bản phẩm là tác phẩm, tài liệu về chính trị, kinh tế, văn hóa, xã hội, giáo dục và đào tạo, khoa học, công nghệ, văn học, nghệ thuật được xuất bản thông qua nhà xuất bản hoặc cơ quan, tổ chức được cấp giấy phép xuất bản bằng các ngôn ngữ khác nhau, bằng hình ảnh, âm thanh và được thể hiện dưới các hình thức sau đây: a) Sách in; b) Sách chữ nổi; c) Tranh, ảnh, bản đồ, áp-phích, tờ rời, tờ gấp; d) Các loại lịch; đ) Bản ghi âm, ghi hình có nội dung thay sách hoặc minh họa cho sách.

Các tài liệu mà chị L tặng cho nhân viên ngân hàng chưa được thông qua các cơ quan, tổ chức, chưa được cấp giấy phép xuất bản. Do đó, xác định hành vi của chị L là “phát hành trái phép các sản in không phải là xuất bản phẩm” nên Chủ tịch UBND thành phố V căn cứ điểm c, khoản 2, Điều 27 Nghị định 159/2013/NĐ-CP của Chính phủ xử phạt vi phạm hành chính đối với chị L là đúng. Căn cứ khoản 2 Điều 21 Luật khiếu nại 2011, Chủ tịch UBND tỉnh Vĩnh Long ban hành quyết định giải quyết khiếu nại số 3303 bác yêu cầu của chị L là đúng quy định. Do đó, không chấp nhận yêu cầu khởi kiện của chị L, giữ nguyên quyết định giải quyết khiếu nại số 3303.

* Quan điểm của Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp cho Chủ tịch UBND tỉnh Vĩnh Long: Căn cứ khoản 3, khoản 4 Điều 4 Luật Xuất bản năm 2012 thì hành vi của chị L là “phát hành” các sản phẩm in, mà các sản phẩm in này chưa được cơ quan có thẩm quyền cấp phép phát hành nên hành vi phát hành của chị L là trái phép, Chủ tịch UBND thành phố V xử phạt vi phạm hành chính chị L về hành vi phát hành trái phép sản phẩm in không phải là xuất bản phẩm theo điểm c, khoản 2, Điều 27 Nghị định 159/2013/NĐ-CP của Chính phủ là

đúng quy định. Do đó, đề nghị Tòa án không hủy quyết định giải quyết khiếu nại lần hai số 3303 của Chủ tịch UBND tỉnh Vĩnh Long.

Tại bản án hành chính sơ thẩm số 04/2022/HC-ST ngày 24-5-2022 của Tòa án nhân dân tỉnh Vĩnh Long đã quyết định:

Áp dụng các Điều 38, 73, 74, 86, 87 Luật xử lý vi phạm hành chính năm 2012; các điều 18, 21 và mục 2, mục 3 Chương 3 Luật khiếu nại năm 2011; Điều 27 Nghị định 159/2013/NĐ-CP ngày 12-11-2013 của Chính phủ, quy định xử phạt vi phạm hành chính trong hoạt động báo chí, xuất bản; Điều 4 Luật xuất bản năm 2012;

Không chấp nhận yêu cầu khởi kiện của bà Lữ Thị L về việc: Hủy quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 1423/QĐ-XPVPHC ngày 21-4-2020 của Chủ tịch UBND thành phố V, hủy quyết định giải quyết khiếu nại (lần đầu) số 2914/QĐ-UBND ngày 24-7-2020 của Chủ tịch UBND thành phố V, hủy quyết định giải quyết khiếu nại (lần hai) số 3303/QĐ-UBND ngày 09-12-2020 của Chủ tịch UBND tỉnh Vĩnh Long, hủy quyết định cưỡng chế khấu trừ tiền từ tài khoản số 2058/QĐ-CCXP ngày 19-4-2021 của Chủ tịch UBND thành phố V, hủy quyết định giải quyết khiếu nại (lần đầu) số 10636/QĐ-UBND ngày 19-11-2021 của Chủ tịch UBND thành phố V, yêu cầu Chủ tịch UBND thành phố V công khai xin lỗi và bồi thường thiệt hại bằng cách hoàn trả chị L số tiền đã cưỡng chế 3.511.000 đồng.

Ngoài ra, Tòa án cấp sơ thẩm còn quyết định về án phí, quyền kháng cáo theo quy định pháp luật.

Sau khi xét xử sơ thẩm, chị Lữ Thị L kháng cáo bản án sơ thẩm.

Tại phiên tòa phúc thẩm, chị Lữ Thị L, người đại diện theo ủy quyền và người bảo vệ quyền, lợi ích hợp pháp của người khởi kiện đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận đơn kháng cáo của chị L để sửa bản án sơ thẩm. Người bị kiện đề nghị Hội đồng giữ nguyên bản án sơ thẩm.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại thành phố Hồ Chí Minh đề nghị căn cứ khoản 1 Điều 241 Luật tố tụng hành chính, giữ nguyên Bản án hành chính sơ thẩm số 04/2022/HC-ST ngày 27-4-2022 của Tòa án nhân dân tỉnh Vĩnh Long.

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án; thẩm tra công khai tại phiên tòa; nghe ý kiến trình bày của đương sự; quan điểm giải quyết vụ án của đại diện Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại thành phố Hồ Chí Minh và văn bản pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Đối tượng khởi kiện là Quyết định số 1423/QĐ-XPVPHC ngày 21-4-2020 của Chủ tịch UBND thành phố V; Quyết định số 2914/QĐ-UBND ngày 24-7-2020 của Chủ tịch UBND thành phố V; Quyết định số 3303/QĐ-UBND ngày 09-12-2020 của Chủ tịch UBND tỉnh Vĩnh Long; Quyết định số 2058/QĐ-CCXP ngày 19-4-2021 của Chủ tịch UBND thành phố V; Quyết định số 10636/QĐ-UBND ngày 19-11-2021 của Chủ tịch UBND thành phố V; yêu cầu Chủ tịch UBND thành phố V công khai xin lỗi và bồi thường thiệt hại bằng cách hoàn trả chị L số tiền đã cưỡng chế 3.511.000 đồng. Ngày 09-12-2021, chị Lữ Thị L đã làm đơn khởi kiện nên Tòa án nhân dân tỉnh Vĩnh Long thụ lý, giải quyết vụ án là đúng thẩm quyền và còn trong thời hiệu khởi kiện (khoản 1, khoản 2 Điều 3, khoản 1 Điều 30, khoản 4 Điều 32, Điều 116 Luật tổ tụng hành chính năm 2015).

[2] Xét kháng cáo của người khởi kiện chị Lữ Thị L, Hội đồng xét xử phúc thẩm thấy rằng: Chị Lữ Thị L có đến ngân hàng TMCP Đ - Chi nhánh Vĩnh Long thực hiện giao dịch và có tặng cho các nhân viên ngân hàng 07 bộ tài liệu Pháp luân đại pháp, 07 móc khóa, 07 tờ giấy ghi lời ngỏ, danh thiếp và khẩu trang vào ngày 15-4-2020. Nội dung tài liệu thể hiện hướng dẫn các bài tập luyện môn khí công Pháp luân công và chị L còn giới thiệu về hình ảnh, sự kiện, hoạt động, sách, bài giảng, đường link, trang web của Pháp luân công. Điều này chưa được cơ quan chuyên môn thẩm định (tập luyện tốt cho sức khỏe hay không), Pháp luân công chưa được cơ quan có thẩm quyền cấp phép hoạt động. Tại khoản 3, khoản 4 Điều 4 Luật xuất bản năm 2012 quy định: *“Phát hành là việc thông qua một hoặc nhiều hình thức mua, bán, phân phát, tặng cho, cho thuê, cho mượn, xuất khẩu, nhập khẩu, hội chợ, triển lãm để đưa xuất bản phẩm đến người sử dụng; Xuất bản phẩm là tác phẩm, tài liệu về chính trị, kinh tế, văn hóa, xã hội, giáo dục và đào tạo, khoa học, công nghệ, văn học, nghệ thuật được xuất bản thông qua nhà xuất bản hoặc cơ quan, tổ chức được cấp giấy phép xuất bản bằng các ngôn ngữ khác nhau, bằng hình ảnh, âm thanh và được thể hiện dưới các hình thức sau đây: Sách in; Sách chữ nổi; Tranh, ảnh, bản đồ, áp-phích, tờ rời, tờ gấp; Các loại lịch; Bản ghi âm, ghi hình có nội dung thay sách hoặc minh họa cho sách”*. Đối chiếu với quy định trên, việc chị L tặng cho nhân viên ngân hàng các tài liệu Pháp luân công là phát hành trái phép các sản phẩm in không phải là xuất bản phẩm. Do đó, ngày 16-4-2020, Công an phường 4, thành phố V lập Biên bản vi phạm hành chính số 01/BB-VPHC đối với chị L về hành vi phát hành trái phép các sản phẩm in không phải là xuất bản phẩm theo quy định tại điểm c, khoản 2, Điều 27 Nghị định 159/2013/NĐ-CP của Chính phủ về quy định xử phạt vi phạm hành chính trong hoạt động báo chí, xuất bản. Căn cứ vào Biên bản này, Chủ tịch UBND thành phố V ban hành Quyết định số 1423/QĐ-XPVPHC ngày

21-4-2020, xử phạt chính 4.000.000 đồng đối với chị Lữ Thị L về hành vi “*Phát hành trái phép các sản phẩm in không phải là xuất bản phẩm*” là đúng pháp luật.

[3] Đối với các Quyết định số 2914/QĐ-UBND ngày 24/7/2020, *Quyết định* cưỡng chế ngày 19-4-2021 và Quyết định số 10636 của Chủ tịch UBND thành phố V: Không đồng ý quyết định này, chị L tiếp tục khiếu nại lên Chủ tịch UBND tỉnh Vĩnh Long. Ngày 09-12-2020, Chủ tịch UBND tỉnh Vĩnh Long ban hành quyết định số 3303/QĐ-UBND, không chấp nhận yêu cầu của chị L. Sau đó, các cơ quan tham mưu cho UBND thành phố V thu thập xác minh, đối thoại, vận động chị L chấp hành quyết định xử phạt nhưng chị L vẫn không đồng ý thực hiện. Do đó, ngày 19-4-2021 Chủ tịch UBND thành phố V ban hành quyết định số 2058/QĐ-CCXP cưỡng chế khấu trừ tiền từ tài khoản của chị L và bác đơn khiếu nại số 10636/QĐ-UBND ngày 19-11-2021 tiếp theo của chị L. Đến nay đã cưỡng chế thu hồi số tiền 3.511.000đ/4.000.000 đồng số tiền phạt vi phạm hành chính từ tài khoản của chị L. Như vậy, về trình tự thủ tục ban hành các quyết định của Chủ tịch UBND các cấp của tỉnh Vĩnh Long đúng quy định tại Điều 18, Điều 21 và mục 2, mục 3 Chương 3 Luật khiếu nại năm 2011.

Từ những phân tích trên, không có căn cứ để chấp nhận đơn kháng cáo của bà Lữ Thị L, chấp nhận với quan điểm của Viện kiểm sát.

[4] Về án phí:

Bà Lữ Thị L không được chấp nhận đơn kháng cáo nên phải chịu án phí hành chính phúc thẩm theo quy định pháp luật.

Vì các lẽ trên;

Căn cứ khoản 1 Điều 241 Luật tổ tụng hành chính 2015;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Không chấp nhận đơn kháng cáo của bà Lữ Thị L. Giữ nguyên Bản án hành chính sơ thẩm số 04/2022/HC-ST ngày 27-4-2022 của Tòa án nhân dân tỉnh Vĩnh Long. **Xử:**

Áp dụng Điều 38, Điều 73, Điều 74, Điều 86 và Điều 87 Luật xử lý vi phạm hành chính năm 2012; Điều 18 Điều 21 và mục 2, mục 3 Chương 3 Luật khiếu nại ngày 11-11-2011; Điều 27 Nghị định 159/2013/NĐ-CP ngày 12-11-2013 của Chính phủ quy định xử phạt vi phạm hành chính trong hoạt động báo chí, xuất bản và Điều 4 Luật xuất bản năm 2012.

Không chấp nhận yêu cầu khởi kiện của chị Lữ Thị L về việc: Hủy quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 1423/QĐ-XPVPHC ngày 21-4-2020 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố V, hủy quyết định giải quyết khiếu nại (lần đầu)

số 2914/QĐ-UBND ngày 24-7-2020 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố V, hủy quyết định giải quyết khiếu nại (lần hai) số 3303/QĐ-UBND ngày 09-12-2020 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Vĩnh Long, hủy quyết định cưỡng chế khấu trừ tiền từ tài khoản số 2058/QĐ-CCXP ngày 19-4-2021 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố V, hủy quyết định giải quyết khiếu nại (lần đầu) số 10636/QĐ-UBND ngày 19-11-2021 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố V, yêu cầu Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố V công khai xin lỗi và bồi thường thiệt hại bằng cách hoàn trả chi L số tiền đã cưỡng chế 3.511.000 đồng.

2. Về án phí:

Căn cứ khoản 1 Điều 349 Luật tổ tụng hành chính năm 2015; khoản 2 Điều 30; khoản 1 Điều 34 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về án phí, lệ phí Tòa án.

Chị Lữ Thị L phải chịu án phí hành chính phúc thẩm số tiền 300.000đ (ba trăm nghìn đồng) nhưng được khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí hành chính phúc thẩm đã nộp theo biên lai số 0000168 ngày 07-6-2022 của Cục thi hành án dân sự tỉnh Vĩnh Long.

Các Quyết định khác không có kháng cáo, không bị kháng nghị có hiệu lực kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày 14 - 11 - 2022.

Các Thẩm phán

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Trần Xuân Minh

Nguyễn Văn Hùng

Lê Thúy Cầu

Nơi nhận:

- Tòa án nhân dân tối cao(1);
- TAND cấp cao tại TP.HCM(1);
- VKSND cấp cao tại TP.HCM(1);
- TAND tỉnh Vĩnh Long(1);
- VKSND tỉnh Vĩnh Long (1);
- Cục THADS tỉnh Vĩnh Long (1);
- NKK(1);
- NBK(1);
- Lưu HS (1), VP (2) ĐTM.

**TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Lê Thúy Cầu